

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 GIRLS TABLE NR. 1

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Joya Imkhitha	1	6
BLACK	Cornforth Kayleigh D	0	

1	e4	d5	41		
2	exd5	Qxd5	42		
3	Nc3	Qd8	43		
4	d4	e6	44		
5	Nf3	Ne7	45		
6	Bd3	g6	46		
7	O-O	Bg7	47		
8	Ne4	Nc6	48		
9	c3	b6	49		
10	Bf5	h6	50		
11	Bf6	O-O	51		
12	Qd2	Bb7	52		
13	Rf1	Nb8	53		
14	Bxg7	Kxg7	54		
15	Ne5	f5	55		
16	Ng3	Qd5	56		
17	f3	Bab	57		
18	Bxab	Nxag6	58		
19	Qe2	Nb8	59		
20	Nd3	f4	60		
21	Ne4	a5	61		
22	Nef2	Kf7	62		
23	Nxf4	Qd6	63		
24	Nxeb	Re8	64		
25	Ng4	Nf5	65		
26	Ng5+	nxg5	66		
27	Qxe8	Kg7	67		
28	Re6	Qxe6	68		
29	Qxe6	Kh7	69		
30	Qf7+	Kh8	70		
31	Nf6	Nd7	71		
32	Qh7#		72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 Girls TABLE NR. 1

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Imkhitha J	1	6
BLACK	Kayleigh C	0	

1	e4	d5	41		
2	exd5	Qxd5	42		
3	Nc3	Qd8	43		
4	d4	e6	44		
5	Nf3	Ne7	45		
6	Bd3	g6	46		
7	O-O	Bg7	47		
8	Ne4	Nc6	48		
9	c3	b6	49		
10	Bf5	h6	50		
11	Bf6	O-O	51		
12	Qd2	Bb7	52		
13	Rf1	Nb8	53		
14	Bxg7	Kxg7	54		
15	Ne5	f5	55		
16	Ng3	Qd5	56		
17	f3	Bab	57		
18	Bxab	Nxag6	58		
19	Qe2	Nb8	59		
20	Nd3	f4	60		
21	Ne4	a5	61		
22	Nf2	Kf7	62		
23	Nxf7	Qd6	63		
24	Nxeb	Re8	64		
25	Ng4	Nf5	65		
26	Ng5+	nxg5	66		
27	Qxe8	Kg7	67		
28	Qxe8+	Kg7	68		
29	Qxe6	Kh7	69		
30	Qf7+	Kh8	70		
31	Nf6	Nd7	71		
32	Qh7#		72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 Girls TABLE NR. 1

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Milo Marie Snyman	1/2	6
BLACK	Dhruva Naidoo	1/2	

1	e4	e6	41	Nc3	Rb7
2	Nf3	d5	42	Kd6	Rb4
3	Nc3	d4	43	Kd2	Bd4
4	Ne2	c5	44	D5	Nxd5
5	c3	Nf6	45	Cxb5	Rxd2
6	d3	Nc6	46	Nf6	Nxg8
7	Cxd4	Cxd4	47	Bx5	Bxg5
8	Qd4	Bd4+	48	Kd4	Rd5
9	Bd2	Bxd2+	49	Rd3+	Ne2
10	Nxd2	e5	50	Rxd3	Kb3
11	Nd4	Qd6	51	Ne4	Kd1
12	Nc4	Qd4+	52	Rd4	g4
13	Qxb4	Nxb4	53	NC8	
14	Nd3	Bc6	54		
15	D3	a5	55		
16	Be2	a4	56		
17	Nd2	Nd7	57		
18	Nc4	Bxc4	58		
19	Bxc4	Kc6	59		
20	d3	Nd6	60		
21	Rd1	Nc5	61		
22	Bd1	h5	62		
23	f3	h4	63		
24	Nf5	g6	64		
25	Ne7+	Rd6	65		
26	Nd5	Nxd5	66		
27	Cxd5	Rd6	67		
28	Rb2	f5	68		
29	Bc2	b6	69		
30	Rdd1	Kc7	70		
31	Re1	Rd5	71		
32	Rd2	Q5	72		
33	g3	Nd3	73		
34	h4	Rd6	74		
35	Rd1	e4	75		
36	Cxd4	Exd4	76		
37	fxd4	Rf6	77		
38	Nh2	Nd7	78		
39	B	Bd1	79		
40	Nxe4	Kd3	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 G TABLE NR. 2

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Milo Snyman	1/2	6
BLACK	Dhruva Naidoo	1/2	

1	e4	e6	41	Rn7+	Ka7
2	Nf3	d5	42	Rd4	Ka5
3	Nc3	d4	43	Bg4	b5
4	Ne2	c5	44	Cxb5	Nxd5
5	c3	Nf6	45	Rd4	Nf6
6	d3	Nc6	46	Ret	Ngh
7	Cxd4	Cxd4	47	Rg4	Rd8+
8	Qd4	Bd4+	48	Ke3	Kxb5
9	Bd2	Bxd2+	49	Rxg5+	Kc4
10	Nxd2	e5	50	Rd5	Rd3+
11	Ng3	Qd6	51	Ke2	Rxa4
12	Nc4	Qd4+	52	Ret	Kb3
13	Qxa4	Nxb4	53	Rd5+	Kc2
14	Nd3	Bc6	54	g4	
15	D3	a5	55		
16	Be2	a4	56		
17	Kd2	Kd7	57		
18	Nc4	Bxc4	58		
19	Bxc4	Kc6	59		
20	a3	Nd6	60		
21	Rd1	Nc5	61		
22	Bd1	h5	62		
23	f3	h4	63		
24	Nf5	g6	64		
25	Ne7+	Kd6	65		
26	Nd5	Nxd5	66		
27	Cxb5	Rd6	67		
28	Rd2	f5	68		
29	Bc2	b6	69		
30	Rhd1	Kc7	70		
31	Re1	Rd5	71		
32	Rd2	g5	72		
33	g3	Ng3	73		
34	Nxg3	Rd8	74		
35	Rd1	e4	75		
36	Cxd4	Gxe4	76		
37	fxd4	Rf6	77		
38	Rh2	Kd7	78		
39	Bd1	Nd4	79		
40	Kd3	Nc3	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 G TABLE NR. 3

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Nadine de waal	1/2	6
BLACK	Aishwarya Ranjith	1/2	6

1	e4	c6	41		
2	Rc3	d5	42		
3	Rf3	dxe4	43		
4	Rxe4	Rf6	44		
5	De2	Rxe4	45		
6	dxe4	Qd5	46		
7	De3	Lf5	47		
8	Rd4	Lg6	48		
9	d3	e6	49		
10	Rf3	Lc5	50		
11	Qd2	Rd7	51		
12	c4	Qd6	52		
13	a3	Re5	53		
14	Rxe5	Dxe5	54		
15	Le2	Td8	55		
16	0-0	0-0	56		
17	Tb1	Dd4	57		
18	Dd4	Lc6	58		
19	c5	Lc7	59		
20	Lb2	Qf4	60		
21	Dxf4	Lxf4	61		
22	Td1	Td5	62		
23	g3	Lg5	63		
24	f4	Le7	64		
25	dx	Lf6	65		
26	Lf3	rd7	66		
27	Td2	h6	67		
28	Tfd1		68		
29		DRZ	69		
30	Nadine		70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 Girls TABLE NR. 3

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Nadine de waal	1/2	6
BLACK	Aishwarya	1/2	6

1	e4	c6	41		
2	Nc3	d5	42		
3	Nf3	dxe4	43		
4	Nxe4	Nf6	44		
5	Qe2	Nxe4	45		
6	Qxe5	Qd5	46		
7	Qe3	Rf6	47		
8	Nd4	Bg6	48		
9	d3	e6	49		
10	Nf3	Rc5	50		
11	Qd2	Nd7	51		
12	c4	Qd6	52		
13	a3	Ne5	53		
14	Nxd5	Nxe5	54		
15	Be2	Rd5	55		
16	0-0	0-0	56		
17	Rb1	Qd4	57		
18	b5	Bb6	58		
19	c5	Bc7	59		
20	Bb2	Qf4	60		
21	Qxf4	Bxf4	61		
22	Rbd1	Rd1	62		
23	g3	Bg5	63		
24	f4	Be1	64		
25	d4	Rf6	65		
26	Rf3	Bd7	66		
27	Rd2	h6	67		
28	Rd1		68		
29	Nadine	DRZ	69		
30	Nadine		70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: 2/14 TABLE NR: 4

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Naidoo, Kajol	1	6
BLACK	Kayla Nel	0	6

1	e4	e5	41	Rf7+	Ke8
2	Nf3	Nc6	42	Kxh7	Rd8
3	d3	Nf6	43	Rh8	Ke7
4	g3	d5	44	Rxg5	Q4
5	exd5	Nfxd5	45	Km7	Kb6
6	Bg2	Bf6	46	Nf5	Kd5
7	0-0	Nf6	47	Rc7	Kb5
8	h3	0-0	48	Bex	Kg
9	c3	Re8	49	Kc6	Kb1
10	Nd2	Beb	50	Rb6	Kg7
11	Kh2	Bf5	51	Bxah	Rd5
12	Nb3	e4	52	Rh5	Rb6
13	Nd4	Nc4	53	g	K6
14	Nb3	Bf1	54	g	Rc1
15	Rf5	Nd4	55	Qg8	Rc9
16	Qf5	g4	56	Kd5	Rc7
17	Bg5	xd8	57	Qd7	Rc7
18	h3	g4	58	Qd7	Rc7
19	Bg5	Rb8	59		
20	Rc6	Rd8	60		
21	Bb5	Pbb	61		
22	Bb5	xd3	62		
23	Rc4	c5	63		
24	Nf5	g6	64		
25	Nf5	Kg1	65		
26	Nf5	Rh1	66		
27	Nf5	Re7	67		
28	Nf5	Rh1	68		
29	Nf5	Kf5	69		
30	Rc1	Bc5	70		
31	Nf5	Kxg5	71		
32	Nf5	Bc5	72		
33	Nf5	Kxg5	73		
34	Nf5	Rd2	74		
35	Nf5	Kh6	75		
36	Rc1	g5	76		
37	Nf5	g5	77		
38	Nf5	Kd1	78		
39	Nf5	Rc1	79		
40	Nf5	Kf8	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: 4/14 GIRLS TABLE NR: 4

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Kajol Naidoo	1	6
BLACK	Kayla Nel	0	6

1	e4	e5	41	Rf7+	Ke8
2	Nf3	Nc6	42	Kxh7	Rd8
3	d3	Nf6	43	Rh8	Ke7
4	g3	d5	44	Rxg5	Q4
5	exd5	Nfxd5	45	Km7	Kb6
6	Bg2	Bf6	46	Nf5	Kd5
7	0-0	Nf6	47	Rc7	Kb5
8	h3	0-0	48	Bex	Kg
9	c3	Re8	49	Kc6	Kb1
10	Nd2	Beb	50	Rb6	Kg7
11	Kh2	Bf5	51	Bxah	Rd5
12	Nb3	e4	52	Rh5	Rb6
13	Nd4	Nc4	53	g	K6
14	Nb3	Bf1	54	g	Rc1
15	Rf5	Nd4	55	Qg8	Rc9
16	Qf5	g4	56	Kd5	Rc7
17	Bg5	xd8	57	Qd7	Rc7
18	h3	g4	58	Qd7	Rc7
19	Bg5	Rb8	59		
20	Rc6	Rd8	60		
21	Bb5	Pbb	61		
22	Bb5	xd3	62		
23	Rc4	c5	63		
24	Nf5	g6	64		
25	Nf5	Kg1	65		
26	Nf5	Rh1	66		
27	Nf5	Re7	67		
28	Nf5	Rh1	68		
29	Nf5	Kf5	69		
30	Rc1	Bc5	70		
31	Nf5	Kxg5	71		
32	Nf5	Bc5	72		
33	Nf5	Kxg5	73		
34	Nf5	Rd2	74		
35	Nf5	Kh6	75		
36	Rc1	g5	76		
37	Nf5	g5	77		
38	Nf5	Kd1	78		
39	Nf5	Rc1	79		
40	Nf5	Kf8	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14..... TABLE NR.....5.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Viha Beecum	1	6/9
BLACK	Tlhagi Dikolomela	0	

1	d4	d5	41	Rxe6	Kxe6
2	Nf3	d6	42	ab	Ndb
3	Nf4	Nf6	43	g7	Qa6
4	e3	Bf5	44	Nab	Qcb
5	c4	eb	45	f5	Qag
6	Qb3	Qc8	46	f4	Qd7
7	Nc3	Na7	47	Qd7#	
8	Be2	Be7	48	Q	11
9	O-O	O-O	49		11
10	b3	xc4	50		
11	Bxc4	Af5	51		
12		Nb6	52		
13	Be2	Nd5	53		
14	Nxd5	cx-d5	54		
15	Qd6		55		
16	Rc1	Qd6	56		
17	Qd7	Bd6	57		
18	Bxd6	Qxd6	58		
19	Qc7	Qb4	59		
20	Qc3	Qb7	60		
21	Nf4	Rc8	61		
22	Qc3	Bc2	62		
23	Bab	Qd7	63		
24	Ba8	Rxc7	64		
25	b3	Qd7	65		
26	Qd7	Qc7	66		
27	Be1	Qc3	67		
28	Be2	Be2	68		
29	Bh2	Bb2	69		
30	Rxc3	Bd2	70		
31	f	Bb5	71		
32	Rg2+	Re2	72		
33	Kh2	g5	73		
34	Bf3	h6	74		
35	Rab	ab	75		
36	a4	Bc8	76		
37	Rab	Nc3	77		
38	Rxab	Na4	78		
39	Qd6	kg1	79		
40	as	ket	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 Girls..... TABLE NR.....5.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Viha Beecum	1	6
BLACK	Tlhagi Dikolomela	0	

1	d4	d5	41	a6	Nd6
2	Nf3	c6	42	a7	Kd8
3	Bf4	Nf6	43	a8=Qa8+	Nc8
4	e3	Bf5	44	Qc6	f5
5	c4	eb	45	Ne5	f4
6	Qb3	Qc8	46	Qd7#	
7	Nc3	Nd7	47		
8	Be2	Be7	48	Q	
9	O-O	O-O	49		
10	h3	dx-c4	50	11	
11	Bxc4	Nb6	51	11	
12	Be2	Nd5	52		
13	Nxd5	cx-d5	53		
14	Rac1	Qd8	54		
15	Qxb7	Bd6	55		
16	Bxd6	Qxd6	56		
17	Qc7	Qb4	57		
18	Qc3	Qb7	58		
19	Nh4	Rfc8	59		
20	Qa3	Bc2	60		
21	Ba6	Qd7	61		
22	Bxc8	Rxc8	62		
23	b3	Nd4	63		
24	Qb2	Qc7	64		
25	Rf1	Qc3	65		
26	QxQ	Rxc3	66		
27	Re2	Bd3	67		
28	RxR	NxR	68		
29	Rd2	Bb5	69		
30	Rc2	Ne2+	70		
31	Kh2	g5	71		
32	Nf3	h6	72		
33	Rc7	a6	73		
34	a4	Be8	74		
35	Ra7	Nc3	75		
36	Rxa6	Ne4	76		
37	Ra8	Kf8	77		
38	Bg1	f6	78		
39	a5	ke7	79		
40	Rxe8	Kxe8	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 Girls TABLE NR. 6

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Luné Strauss	1	6
BLACK	Sophia Hagen	0	

1	e4	c6	41	Rxa6	Ke7
2	d4	d5	42	Kc6	Rb4
3	e5	Bf5	43	Rb6	Ra4
4	Nf3	e6	44	Kb5	Ra1
5	c4	Ne7	45	C6	Kc7
6	Bd3	Bg6	46	Rxg6	Rb1
7	O-O	Nf5	47	Ka5	Rc1
8	Nb3	a6	48	Kc5	Rd1
9	a4	Bd7	49	Ke4	Re1
10	c5	O-O	50	Kf4	Re7
11	Ne2	Nd1	51	a7	Rf7
12	Ng3	Nxg3	52	Qg4	Rf8
13	f4	b6	53	Rxg7	Ke6
14	xb6	Qxb7	54	h5	Ke5
15	a5	Qc7	55	h6	Rf4
16	Bg5	Bxg5	56	Kh5	Rxg5
17	Nxg5	Qd7	57	h7	Kf5
18	h4	c5	58	Rg8	Rxg8
19	Bxg6	Nxg6	59	Qg8	Kf4
20	Nf3	Qd7	60	Qg8	Kf4
21	Rc1	Rc8	61	Qg3	Kc2
22	b3	Qd4	62	Kd2	Kg1
23	Rxc8	Rxc8	63	Qb1	#
24	Qxd4	Qc5	64		
25	Qxc5	Rxc5	65		
26	b4	Rb5	66		
27	Rb1	Rb5	67		
28	Kf2	Kf8	68		
29	Ke3	Ke8	69		
30	Kf4	f6	70		
31	g4	Kf7	71		
32	g5	xe5	72		
33	Nxe5	Nxe5	73		
34	Kxe5	Ke7	74		
35	g4	Rb5	75		
36	Rc1	Rxb4	76		
37	Rc7	Kf8	77		
38	Kxe6	Ke4	78		
39	Kxd5	Rxg4	79		
40	Rcb	Ra4	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 Girls TABLE NR. 6

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Luné Strauss	1	6
BLACK	Sophia Hagen	0	

1	e4	c6	41	Rxa6	Ke7
2	d4	d5	42	Kc6	Rb4
3	e5	Bf5	43	Rb6	Ra4
4	Nf3	e6	44	Kb7	Kb8
5	c4	Ne7	45	Ra1	Q6
6	Bd3	Bg6	46	Kd7	Rxg6
7	O-O	Nf5	47	Rb1	Kc5
8	Nc3	a6	48	Rc1	Kd5
9	a4	Bd7	49	Rd1	Ke4
10	c5	O-O	50	Re1	Kf4
11	Ne2	Nd1	51	Re7	O7
12	Ng3	NxNg3	52	Rf7	Kh4
13	f2	Qg4	53	Rf8	Rxg7
14	Q5	Qc7	54	Ke6	h5
15	Q5	Qc7	55	Ne5	h6
16	Bg5	Bxg5	56	Rf4	Kh5
17	Nxg5	Qd8	57	Rf8	h7
18	h4	c5	58	Kf5	Rg8
19	BxBg6	h7	59	RxRg8	h7
20	Nf3	Qd7	60	Kf4	Q8=R
21	Rc1	Rac8	61	Kg3	Qb3
22	b3	c5	62	Kd2	Ra2
23	RxRc8	RxRc8	63	1-0	Qb1
24	Qxd4	Qc5	64		
25	QxQc5	RxQc5	65		
26	b4	Rb5	66		
27	Rb1	Rb8	67		
28	Rf2	Kf8	68		
29	Ke3	Ke8	69		
30	Kf4	f6	70		
31	Q4	Kf7	71		
32	Q6	F6	72		
33	Nxe5	NxNe5	73		
34	KxNe5	Ke7	74		
35	g4	Rb5	75		
36	Rc1	Rxb4	76		
37	Rc7	Kf8	77		
38	Kxe6	Re4	78		
39	Kxd5	Rg4	79		
40	Rcb	Rd4	80		

April 2025

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U/14 TABLE NR: (7)

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	<u>Palasa Pfulwa</u>	<u>1</u>	<u>6</u>
BLACK	<u>Cathri Botha</u>	<u>0</u>	

W	B	W	B
1	all	ES	41
2	Nf3	Nc6	42
3	NC3	Nf6	43
4	BC4	BC5	44
5	O-O	0-0	45
6	hg	O-O	46
7	d3	Re6	47
8	Bxe6	Fxe6	48
9	Nd5	Qe8	49
10	Nb5	Bb6	50
11	C3	0-0	51
12	Nd3	hg	52
13	Uf3	Qg6	53
14	NC4	Bd7	54
15	AH	=	55
16	Nb4	Qf7	56
17	Qf3	Nf5	57
18	Qg4	Kf8	58
19	Bb3	Kf7	59
20	Re1	Nf4	60
21	Bxd7	Rxd7	61
22	Q3	Nxd3	62
23	Re3	NC5	63
24	Rf3	Qe7	64
25	Rxf8	Qxf8	65
26	Qab+	Kg8	66
27	Re1	Qf6	67
28	Qe8+	Qf8	68
29	Qxf8+	Kxf8	69
30	Nd6+	Kf7	70
31	Wh4	d5	71
32	exd5	exd5	72
33	Nxf5	Nxf5	73
34	Rxf5	c6	74
35	b4	Nd4	75
36	Rf6+	Ue7	76
37	Nd6	Ue6	77
38	Rf3	b5	78
39	Re3	Kf6	79
40	Nf4	Rf7	80

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 Girls TABLE NR: 7

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	<u>Palasa Pfulwa</u>	<u>1</u>	<u>6</u>
BLACK	<u>Cathri Botha</u>	<u>0</u>	

1	e2-e4	e7-e5	41
2	Rg1-f3	Rb8-c6	42
3	Rf1-c3	Rg8-f6	43
4	Lf1-c4	Lf8-c5	44
5	O-O	d7-d6	45
6	h2-h3	O-O	46
7	d2-d3	Lc8-e6	47
8	Lc4xe6	f7xe6	48
9	Rf3-g5	Dd8-e6	49
10	Rc3-b4	Lc5-b6	50
11	e2-c3	a7-a6	51
12	Rb5-a3	h7-h6	52
13	Rg5-f3	Pg8-g6	53
14	Ra3-c4	Lb8-a7	54
15	Rf3-h1	Pg8-f7	55
16	Dd1-f3	Rf8-h5	56
17	Df3-g4	Kg8-h8	57
18	Lc1-e2	Kh8-h7	58
19	Ta1-e1	Rh5-t6	59
20	Le3xh7	Taxh7	60
21	g2-g3	Rf4xd3	61
22	Tc1-e3	Rd3-c5	62
23	Te3-f3	Pf7-e7	63
24	Tf3xf6	De7xf6	64
25	Kh7-g5	~~~~~	65
26	Tf1-e1	Df8-t6	66
27	Dg6-e5	Df6-f5	67
28	Desxf6	Kxf6	68
29	Rh4-g6	Kf7-f7	69
30	Rg6-h4	d6-d5	70
31	e4xd5	e6xd5	71
32	Rc4xe6	Rc6xe5	72
33	Txe5	L7-c6	73
34	h2-h4	Res-t6	74
35	Tc5-t6	Kf7-e7	75
36	Rh4-g6	Kc7-c6	76
37	Tf5-fa	b7-b6	77
38	Tf3-e3	Kb6-f6	78
39	Rg6-f4	Ta7-e7	79
40	Rf4-h6	Kf6-f7	80

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U114 Girls..... TABLE NR. 8.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Hannah Campher	0	6
BLACK	Zulu Thandoluhle	1	

1	c4	c6	41	Rxh7	Kc3
2	d4	d5	42	Rc7+	Kb3
3	e4xds	cbxb5	43	Kb1	Kc3
4	Nc3	Nf6	44	RxNb3	KxRc3
5	Nf3	Bf5	45	KxRg8	Kd3g4
6	g3	e6	46	Kc3	Ke4
7	Nh4	Bg6	47	Kd4	Ke3g5
8	Bg2	Be7	48	Kb5	Nb5
9	Bg5	O-O	49	Kxb5	Kf3
10	BxAg6	f7xg6	50	Kc5	Kxg3
11	Bh3	Qd6	51	Kd4	Kd4
12	Bf4	Qc6	52	Kc3	Ke5f4
13	Qe2	Bb4	53	Kd2	Kc3
14	Bb4	Re6	54	Ke2	Kg2
15	Qb5	BxNb3	55	Ke2	f3
16	QxQd6	BxRd2+	56	Ke1	f3 Nb3
17	KxBc2	NxQd6	57	Ke2	Nb2
18	c3	Nd4	58	Ke1	Nd1
19	Ke3	Rc8	59	Ke2	Rkg1
20	Kf4	Rf8+	60	Kf3	Kkh2
21	Ke3	Nxf3	61	Ke2	g2
22	Rf1	NxBh3	62	KxNd1	Qg1
23	RxRf6	Rg8	63	Kd2	Rg3
24	Rf1	Kc8	64	Kc2	Kh3
25	Kd3	e5	65	Kd2	Kg4
26	d4xg5	Nxe5+	66	Kc2	Kf4
27	Ke2	Nc4	67	Kd2	Ke4
28	Rf3	Nb5	68	Kc2	Qd2
29	Rd3	Rc2+	69	Kc1	Qe2
30	Kd1	Rxh2	70	Kb1	Kd3
31	Rxd5	Rc3+	71	Ka1	Kc3
32	Kc1	Nf3	72	Kb1	Qb2+
33	Kb1	Nc4	73		
34	c4	Rb2+	74	Danyel Zulu	
35	Kc1	Rxg2	75		
36	Rg5	Kd7	76		
37	Rxa7	Kc5	77		
38	Ra8	Kc5	78		
39	Ra7	b5	79		
40	Rxg7	KxK4	80		

Nxb2+

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U114G..... TABLE NR. 8.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Hannah Campher	0	6
BLACK	Thandoluhle	1	

1	e4	c4	41	Kc3	Rc4
2	d4	d5	42	Kb3	Kh1
3	e4xds	c6xds	43	Nc3	Kxg2
4	Nc3	Nf6	44	RxNb3	Kd4
5	Nf3	Bf5	45	Kg3	Ke4
6	g3	e6	46	Kb4	g5
7	Nh4	Bg6	47	Kb6	Nf5
8	Bf2	Be7	48	Kxb6	Kf3
9	Bg5	O-O	49	Kc5	Kxg3
10	Nxg6	f7xg6	50	Kd5	Kf4
11	Bh3	Qd6	51	Kc3	g4
12	Bp4	Qc6	52	Kf2	Kf2
13	Qe2	Bb4	53	Kg2	Ke2
14	Bd2	Re8	54	g3	f3
15	Qb5	Bx4	55	Ke1	Nd3
16	Qxc4	Bxd2+	56	Ke2	Nb2
17	Kxd2	Nxg6	57	Ke1	Nd1
18	c3	Nc4+	58	Ke1	Kg1
19	Ke3	Re7	59	Kf3	Rh2
20	Kf3	Rf8+	60	Ke2	g2
21	Ke3	Nxf2	61	Kxdl	g1=Q+
22	Rhf1	Nxh3	62	Kd2	Qg3
23	Rxf8+	Kxf8	63	Kc2	Kh3
24	Rf1+	Ke8	64	Kg4	Kc2
25	Kd3	e5	65	Kf3	Kd2
26	d4xg5	Nxe5+	66	Ke2	Qd3+
27	Kc2	Nc4	67	Kc1	Qe2+
28	Rf3	Ng5	68	Kb1	Ka1
29	Rd3	Re2	69	Kc3	Kb1
30	Kd1	Rxh2	70	Qb2+	
31	Rxd5	Nxb2+	71		
32	Kc1	Nf3	72		
33	Kb1	Nc4	73		
34	c4	Rb2+	74		
35	Rxa2	Rc5	75		
36	Kd1	Rxa7	76		
37	Kc1	Rc5	77		
38	Kc5	Ra7	78		
39	b6	Rxg7	79		
40	Kxg4	Rah	80		

Campher

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: U14 girls TABLE NR. 9

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Caydence Waring	0	6
BLACK	Amy Liu	1	

1	e4	c5	41	Ne5+	Ke7
2	Nf3	d6	42	Kd3	Kd6
3	Nc3	Nf6	43	F4	Kd5
4	Bb5+	Bd7	44	Nf3	b4
5	Bxd7	Nxd7	45	axb4	axb4
6	d3	e6	46	b3	Bf2
7	O-O	Be7	47	Ne5	Bc5
8	Be3	O-O	48	Nc4	g5
9	h3	ab	49	g3	Bf2
10	Qd2	Qc7	50	fxg5	hxg5
11	Ne2	d5	51	g4	f4
12	Ng3	Bd6	52	Ke2	Bc5
13	exd5	Nxd5	53	Kf3	e5
14	Ne4	Nxe3	54	Nd2	Be3
15	Qxe3	Be7	55	Nc4	e4+
16	Rd1	Nf6	56	Ke2	Kd4
17	Rf1	Rac8	57	Nd6	F3+
18	c3	Qa5	58	Kf1	Kd3
19	a3	Qb5	59	Nf5	f2
20	Rd2	Rfd8	60	Ng3	Bc5
21	Neg5	Rdb	61	Ne2	Kc2
22	Ne4	Nxe4	62	Ng3	e3
23	Qxe4	Bf6	63	Ne4	Bbb
24	Bed1	Rcd8	64	Nxg5	Kd3
25	d4	cxd4	65	Nf3	e2+
26	cxd4	h6	66	Kg2	F1=Q+
27	Rc1	Qb6	67	Kg3	Qxf3
28	Rc4	Rdbd7	68	Kxf3	e1=Q
29	Rb4	Qa7	69	g5	Qe4+
30	Rc2	b5	70	kg3	Ke2
31	Ne5	Rxd4	71	h4	Qf3+
32	Rxd4	Qxd4	72	Kh2	Kf2
33	Qxd4	Rxd4	73	g6	Qg2*
34	Rc5+	Rd8	74		
35	Rxd8	Bxd8	75		
36	Nc6	Bc8	76		
37	Kf1	F5	77		
38	Ke2	Kf7	78		
39	Nb4	g5	79		
40	Nc6	Bbb	80		

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: U14 G TABLE NR. 9

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Caydence W	0	6
BLACK	Amy Liu	1	

1	e4	c5	41	Ne5+	Ke7
2	Nf3	d6	42	Kd3	Kd7
3	Nc3	Nf6	43	F4	Kd5
4	Bb5+	Bd7	44	Nf3	b4
5	Bxd7	Nxd7	45	axb4	axb4
6	d3	e6	46	b3	Bf2
7	O-O	Be7	47	Ne5	Bc5
8	Be3	O-O	48	Nc4	g5
9	h3	u6	49	g3	Bf2
10	Qd2	Qc7	50	Qxg5	hxg5
11	Ne2	d5	51	g4	f4
12	Ng3	Bd6	52	Ke2	Bc5
13	exd5	Nxd5	53	Kf3	e5
14	Ne4	Nxe3	54	Nd2	Be3
15	Qxe3	Be7	55	Nc4	e4
16	Rd1	Nf6	56	Ke2	Kd4
17	Rel	Rc8	57	Nc6	f3
18	c3	Qa5	58	Kf1	Kd3
19	a3	Qb5	59	Nf5	f2
20	Rd2	Rd8	60	Ng3	Bc5
21	Ng5	Rdb	61	Ne2	Kc2
22	Ne4	Nxe4	62	Ng3	e3
23	Qxe4	Bf6	63	Ne4	Bbb
24	Rd1	Rd8	64	Nxg5	Kd3
25	d4	cxd4	65	Nf3	e2
26	cxd4	h6	66	Ka2	f1=Q
27	Rc1	Qb6	67	Ka3	Qxf3
28	Rc4	Rd7	68	Kxf3	e1=Q
29	Rb4	Qa7	69	g5	Qe4+
30	Rc2	b5	70	kg3	Ke2
31	Ne5	Rxd4	71	h4	Qf3
32	Rxd4	Qxd4	72	Kh2	Kf2
33	Qxd4	Rxd4	73	g6	Qg2#
34	Rc8+	Rd8	74		
35	Rxd8	Bxd8	75		
36	Nc6	Be7	76		
37	Kf1	f5	77		
38	Ke2	Kf7	78		
39	Nb4	g5	79		
40	Nc6	Bbb	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 girls TABLE NR. 10

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Isabella Ambrose	1	6
BLACK	Moyisi Mpuru	0	

1	d4	d5	41	RxRes	NxF7
2	Bf4	h6	42	NxQd5	Kf8
3	e3	a6	43	Qf7	
4	h3	f6	44		
5	Nf3	Bf5	45		
6	Bd3	Bg6	46		
7	c3	g6	47		
8	Qc2	Re4	48		
9	BxBe4	d5	49		
10	Nd2	Qd5	50		
11	Bxc7	Nc6	51		
12	Bg3	Rc8	52		
13	a3	Rd8	53		
14	O-O	Bd6	54		
15	BxBd6	BxBd6	55		
16	c4	Qf5	56		
17	c5	Rd5	57		
18	Nc3	Ra8	58		
19	Nxe4	O-O	59		
20	Rc1	NvNe4	60		
21	NvNe4	es	61		
22	d4	exes	62		
23	Nd6	Rb8	63		
24	Qc3	Qe6	64		
25	b4	Nat	65		
26	Bd1	Kh8	66		
27	Qc4	Qe7	67		
28	Rd4	Nc6	68		
29	Rd4	Qd7	69		
30	bs	Nd8	70		
31	b5	axab	71		
32	Qxab	Nc6	72		
33	Bd1	Rb2	73		
34	f3	Qd3	74		
35	Qc7	Qc3	75		
36	Qa2	Qb5	76		
37	Rd2	Kf1	77		
38	Bxg2	KxRg2	78		
39	Qxc5	Re8	79		
40	Qg5	Kc1	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14G TABLE NR. 10

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	ISABELLA AMBROSE	1	6
BLACK	Moyisi Mpuru	0	

1	DA	DS	41	Kf1	Re8
2	Bf4	H6	42	Nxft*	Kg8
3	E3	Ab	43	NxG5	Kf8
4	H3	Nf6	44	Qf7	
5	Nf3	Bf5	45		
6	BD3	Bg6	46		
7	c3	g6	47		
8	QC2	Be4	48		
9	BXE4	E4x	49		
10	ND2	QDS	50		
11	BXC7	Nc6	51		
12	BG3	RC8	52		
13	A3	AD8	53		
14	O-O	BD6	54		
15	BXDB	PADY	55		
16	C4	GF5	56		
17	DA	RDS	57		
18	NC2	QDS	58		
19	NXE4	O-O	59		
20	RC1	NXE4	60		
21	NXG4	ES	61		
22	ESX	QXES	62		
23	ND6	RDS	63		
24	QC3	QEP	64		
25	BA	NAT	65		
26	BD1	KH8	66		
27	QA4	QET	67		
28	RDA	ND6	68		
29	REA	QD7	69		
30	BS	NDB	70		
31	AOX	AOT	71		
32	QXAB	ND6	72		
33	RO1	RBZ	73		
34	F3	NB8	74		
35	QD3	QCT	75		
36	QC3	RAZ	76		
37	QB3	REZ	77		
38	KF1	RXP5	78		
39	KXRF5	QXCS	79		
40	RES	QGS*	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 girls TABLE NR. 11

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Nobuhle Mkhosibane		6
BLACK	Danielle -Ann		

1	d4	d5	41		
2	Nc3	e6	42		
3	Bf4	a6	43		
4	Qd2	Nf6	44		
5	O-O-O	Nd7	45		
6	f3	c6	46		
7	Kb1	b6	47		
8	g4	h6	48		
9	g5	xg5	49		
10	Bxg5	Be7	50		
11	e4	Nh5	51		
12	Bxe7	Qxe7	52		
13	Nh3	Bb7	53		
14	Rg1	O-O-O	54		
15	Nf4	Nxf4	55		
16	Qxf4	Rg8(d)	56		
17	e5	g5	57		
18	Qd2	f6	58		
19	f4	xf4	59		
20	Rxg8	Rxg8	60		
21	Qxf4	Qxe5	61		
22	xe5	Rf8	62		
23	Qe3	Qh4	63		
24	h3	Rf4	64		
25	Ne2	Rf5	65		
26	Qd4		66		
27			67		
28	Qd4	Qd4	68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 Girls TABLE NR. 11

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Nobuhle Mkhosibane	1	6
BLACK	Danielle Stevens	0	

1	d4	d5	41		
2	Nc3	e6	42		
3	Bf4	a6	43		
4	Qd2	Nf6	44		
5	O-O-O	Nd7	45		
6	f3	c6	46		
7	Kb1	b6	47		
8	g4	h6	48		
9	g5	hxg5	49		
10	Bxg5	Be7	50		
11	e4	Nh5	51		
12	BxBe7	Qxe7	52		
13	Nh3	Bb7	53		
14	Rg1	O-O-O	54		
15	Nf4	Nxf4	55		
16	Qxf4	Rd8	56		
17	e5	g5	57		
18	Qd2	f6	58		
19	f4	xf4	59		
20	Rxg8	Rxg8	60		
21	Qxf4	Fxe5	61		
22	Qxe5	Rf8	62		
23	Qe3	Qh4	63		
24	h3	Rf4	64		
25	Ne2	Rf5	65		
26	Qd4	Rxe5	66		
27			67		
28	Qd4	Qd4	68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 Girls TABLE NR. 12

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Aditi Maharaj	1/2	6
BLACK	Alyssa Bolton	1/2	

1	d4	d5b	41	Draw by agreement
2	c4	Nf6	42	
3	Nc3	g6	43	
4	Nf3	Bg7	44	
5	Bf4	0-0	45	
6	e3	Nc6	46	
7	Be2	b6	47	
8	0-0	Bb7	48	
9	e4	eb	49	
10	e5	Nd6	50	
11	exd6	cxdb	51	
12	Bxd6	Re8	52	
13	Nb5	Rc8	53	
14	d5	exd5	54	
15	cxdb	Ne7	55	
16	Rb1	Bxd5	56	
17	Bxe7	Qxe7	57	
18	Qxd5	Rc5	58	
19	Qb7	Qxe2	59	
20	Qxd7	Qxb5	60	
21	Qxa7	Bxb2	61	
22	a4	Qb4	62	
23	Ne1	Ra5	63	
24	Nd3	Rxa7	64	
25	Nxb4	Bc3	65	
26	Ncb	Rxa4	66	
27	Rxb6	Re4	67	
28	Rb3	Bd2	68	
29	Rd3	Bh6	69	
30	f3	Re2	70	
31	Nd4	Be3	71	
32	Kh1	Bxd4	72	
33	Rxd4	Re1	73	
34	Rd1	Rxf1	74	
35	Rxf1	f5	75	
36	h4	h5	76	
37	Kh2	Kh7	77	
38	Kh3	Kh6	78	
39	Rg1		79	
40			80	

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 G TABLE NR. 12

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Aditi Maharaj	1/2	6
BLACK	Alyssa Bolton	1/2	

1	d4	db	41	
2	c4	fb	42	
3	N-c3	Gb	43	
4	N-f3	B-G7	44	
5	B-f4	O-O	45	
6	e3	N-Cb	46	
7	B-e2	Bb	47	
8	O-O	B-b7	48	
9	e4	eb	49	
10	e5	N-d7	50	
11	Pxd6	Pxd6	51	
12	Bxp	R-c8	52	
13	N-b5	R-c8	53	
14	d5	Pxp	54	
15	Pxp	N-e7	55	
16	R-b1	Bxp	56	
17	BxN	Qxb	57	
18	Qxb	R-c5	58	
19	Q-b7	Qxb	59	
20	QxN	QxN	60	
21	Qxa7	Bxb2	61	
22	a4	Q-b4	62	
23	N-e1	R-d5	63	
24	N-d3	RxQ	64	
25	BxN	B-c3	65	
26	N-c6	Rxp	66	
27	Rxp	Ra-e4	67	
28	R-b3	B-d2	68	
29	R-d3	B-h6	69	
30	f3	Re2	70	
31	N-d3	B-e3	71	
32	K-h1	BxN	72	
33	RxB	R-e1	73	
34	R-d1	RxRf	74	
35	RxR	f5	75	
36	H4	h5	76	
37	K-h3	K-h7	77	
38	K-h3	K-h6	78	
39	R-G1		79	
40			80	

03-04-2025 U

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U/14 Girls TABLE NR. 13

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Mila Visser	1	6
BLACK	Somila Ngqogunya	0	

1	e4	c5	41	Lxb5	Txh6
2	Rc3	e5	42	b4	Kg7
3	Lc4	d6	43	Lc6	Th2+
4	Rf3	h6	44	kg1	Txa2
5	o-o	a6	45	b5	Lc4
6	d3	Rf6	46	Txa2	Lxa2
7	Le3	Rc6	47	b6	f5
8	h3	Le7	48	b7	f4
9	Rds	o-o	49	ib8=D	f3
10	Rxf6+	Lxf6	50	Db2+	Kg6
11	c3	Ld7	51	Daxa2	Kf5
12	d4	xdcxd4	52	Dd5+	Kf4
13	xd4	xd4	53	Oxf3+	Ke5
14	Lxd4	Lxd4	54	Kg2	Kd4
15	Rxd4	Db6	55	Kb3	Kc5
16	Rxc6	Lxc6	56	Kf4	Kd6
17	b3	Le4	57	Dd5+	Kc7
18	Tcl	LC6	58	Ke5	xb6
19	Dxd6	Dd8	59	AbdDb5+	DKc7
20	Df4	Df6	60		
21	Dxf6	xf6	61		
22	Tc3	Kh8	62		
23	Tg3	Tg8	63		
24	Txg8+	Tg8	64		
25	g3	Tg7	65		
26	Td1	Qb5	66		
27	Le2	f5	67		
28	Td8+	Tg8	68		
29	Td6	Lb7	69		
30	Txh6+	Kg7	70		
31	Tb6	Lc8	71		
32	Tc6	Lb7	72		
33	Tc5	Lc8	73		
34	h4	Kf6	74		
35	h5	f4	75		
36	h6	xg3	76		
37	xg3	Txg3+	77		
38	Kf2	Tg8	78		
39	Tc6+	Lc6	79		
40	Txa1	Th8	80		

Black
resign

Lamda

NLI

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U 14 G TABLE NR. 13

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Mila Visser	1	6
BLACK	Somila Ngqogunya	0	

1	e4	c5	41	Rc6	Bb6
2	Nc3	e5	42	Rxg8	Rh6
3	Bc4	d6	43	Bb5	Rxh6
4	Nf3	h6	44	b4	lcg7
5	o-o	db	45	Bc6	Rdh2
6	d3	Nf6	46	lcg1	Rxa2
7	Be3	Nc6	47	b5	Bc4
8	h3	Be7	48	RxRa2	BxBa2
9	Nd5	o-o	49	b6	f5
10	NxNf6	BxNf6	50	b7	f4
11	c3	Bd7	51	pb8a	f3
12	d4	pxd4	52	Qb2	g6
13	pxd4	pxd4	53	Qb2	Qxf5
14	Bxd4	BxBd4	54	Qd5	Kf4
15	NxBd4	Qb6	55	Oxf3+	lc e3
16	NxNf6	BxNf6	56	Kg2	Kd4
17	b3	Bxe4	57	kg3	Kc5
18	Re1	Bc6	58	ldf4	Kd6
19	Dxd6	Qd8	59	Qd5	lc c7
20	Qf4	Qf6	60	lc e5	Kb6
21	QxQf6	QpxQ	61	Qb5	lc c
22	Re3	Rg8	62		
23	Re3	Rg8	63		
24	Rg3	Rg8	64		
25	RxRg8	RxRg8	65		
26	g3	Rg7	66		
27	Rd1	b6	67		
28	Rd8+	Rg8	68		
29	Rd6	Bb7	69		
30	Rxh6+	lcg7	70		
31	Rb6	Bc8	71		
32	Rc5	Kf6	72		
33	h5	f4	73		
34	h6	pxg3	74		
35	pxg3	Rxlg3+	75		
36	h6	pxg3	76		
37	Kf2	Rg8	77		
38	Rxc8+	Bb6	78		
39	Ra1	—	79		
40	Bb6	—	80		

Black

resign

Lamda

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 G TABLE NR. 14

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Caylen Kleynhans	≈ 1	6
BLACK	Lienka Viljoen	≈ 0	

1	ec4	es	41	Kg2	f6
2	Nf3	Nc6	42	Rd7	Kg6
3	Nc3	Bc5	43	Rc7	h5
4	Bc4	Nf6	44	Rc6	h4
5	d3	d6	45	Rf3	Rg4
6	q3	ab	46	Rxg6	Rxg3+
7	h3	0-0	47	RxRg3	h4xRg3
8	0-0	hb	48	Kxg3	Kh6
9	Qc1	b5	49	Rb6	g5
10	Ba2	Bb7	50	Bxf6	Kg6
11	Bc3	Nd4	51	Bxg5+	KBg5
12	Qd1	d5	52	Rxb5+	Kf6
13	Qxd5	Nxd5	53	g4	Kc6
14	NxNd5	BxNd5	54	g5	Kd7
15	Nxes	Rc8	55	h5a	g7Kc6
16	Bxg5	Qxb5	56	Kb5	g5g Kb5
17	Nf3	Rg d8	57	Kc3	Qc6
18	Rc1	Rd6	58	h5	Kf2
19	NxNd4	Rg6	59	g5=Q	Kc4
20	Qf3	Qd7	60	Qcb+	Kb3
21	c3	Rf6	61	Kf2	Ka3
22	Qg4	Qd8	62	Ke2	Kb2
23	b4	Bd6	63	Kd3	Rc1
24	h4	Rg6	64	Qg2	Rb1
25	Qh3	Res	65	c4	Ka1
26	Re2	Rh5	66	Kc3	Kb1
27	g3	Rxh4	67	Qb2#	
28	Qa2	Rh g4	68		
29	Nf5	Qf6	69	ck	g5
30	NxBd6	QxNd6	70		
31	Qh2	Bxg3+	71		
32	f2xRg3	Qxg3	72		
33	Rc1	Rcb	73		
34	Qf2	Rf6	74		
35	Rd2	Qg6	75		
36	Rd8+	Rh7	76		
37	Qc2	Qf5	77		
38	Qxg5+	Rxg5	78		
39	Rf1	Res	79		
40	Bd4	Rg5	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 / G TABLE NR. 14

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Caylen Kleynhans	1	6
BLACK	Lienka Viljoen	0	

1	e4	es	41	kg2	f6
2	Nf3	Nc6	42	Rd7	kg6
3	Nc3	Bc5	43	Rxc7	h5
4	Bc4	Nf6	44	Rc6	h4
5	d3	db	45	RF3	Ag4
6	a5	ab	46	Rxab	Rxg3+
7	h3	0-0	47	Rxg3+	Pxg3
8	0-0	hb	48	Kxg3	Kh6
9	Qc1	b5	49	Rb6	g5
10	Ba2	Bb7	50	Bxf6	kg6
11	Bc3	Nd4	51	Bxg5+	Kxg5
12	Qd1	d5	52	Rxb5+	Kf6
13	Pxd5	Nxd5	53	g4	ke6
14	Nxd5	Bxd5	54	g5	Kd7
15	Nxes	Rf8	55	ab	Kc6
16	Bxd5	Qxd5	56	a7	Kxb5
17	Nf3	Rad8	57	a8=Q	Kc4
18	Re1	Rdb	58	Qcb+	Kb3
19	Nxd4	Rg6	59	Kf2	ka3
20	Qf3	Qd7	60	Ke2	Kb2
21	c3	Rf6	61	Kd3	Kc1
22	Qg4	Qd8	62	Qg2	Kb1
23	b4	Bdb	63	c4	Ka1
24	h4	Rg6	64	Kc3	Kb1
25	Qh3	Res	65	Qb2#	
26	Re2	Rh5	66		
27	g3	h4xh4	67	ck	g5
28	Qg2	Rg4	68		
29	Nf5	Qf6	69		
30	Nxd6	Qxd6	70		
31	Qh2	Rxg3+	71		
32	Pxg3	Qxd3	72		
33	Rc1	Rcb	73		
34	Qf2	Rf6	74		
35	Rd2	Qg6	75		
36	Rd8+	Kh7	76		
37	Qc2	Qf5	77		
38	Qxg5+	Rxg5	78		
39	Rf1	Res	79		
40	Bd4	Rg5	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U/14 Girls, TABLE NR. 15

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	zelpneri Moorcroft	0	6
BLACK	Nevilean Silshond	1	

1	e4	e5	41		
2	Nf3	Nc6	42		
3	d4	e5xd4	43		
4	Nxd4	NxNd4	44		
5	QxNd4	Nf6	45		
6	e5	c5	46		
7	Qf4	Nd5	47		
8	Qe4	Nb4	48		
9	Bb5	Bc7	49		
10	e6	0-0	50		
11	e6xf7	Rxf7	51		
12	Bc4	ds	52		
13	Qe2	c5xBc4	53		
14	0-0	Bf5	54		
15	Nc3	Nxc2	55		
16	Rb1	Nd4	56		
17	Qxc4	BxRc1	57		
18	Bc5	Bgb	58		
19	f4	b5	59		
20	Nxb5	Nxb5	60		
21	QxNb5	Bd3	61		
22	Rd1	BxQb5	62		
23	RxQc8	Rag-d8	63		
24	g3	Rf6	64		
25	h2	Rd2	65		
26	g4	Rf1+	66		
27	Rg3	Bcb6	67		
28	h4	Bxf4	68		
29	Bxc5	Rh6#	69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U/14 Girls, TABLE NR. 15

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	zelpneri Moorcroft	0	6
BLACK	Nevilean Silshond	1	

1	e4	e5	41		
2	Nf3	Nc6	42		
3	d4	e5xd4	43		
4	Nxd4	NxN	44		
5	QxN	Nf6	45		
6	e5	c5	46		
7	Qf4	Nd5	47		
8	Qe4	Nb4	48		
9	Bb5	Bc7	49		
10	e6	0-0	50		
11	e6xf7	Rxf7	51		
12	Bc4	ds	52		
13	Qe2	dsxB	53		
14	0-0	Bf5	54		
15	Nc3	Nxc2	55		
16	Rd1	Nd4	56		
17	Qxc4	BxR	57		
18	Bc4	Bgb	58		
19	f4	b5	59		
20	Nxb5	NxN	60		
21	QxN	Bd3	61		
22	Rd1	BxQ	62		
23	RxQ	g3xBxR	63		
24	Rd3	Rf6	64		
25	Lf7	Rd1	65		
26	Lg4	Rf1	66		
27	Lg4	Rd1	67		
28	Rd1	BxR	68		
29	Bxc4	Rh6#	69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

Im 2g **SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: *U14*..... TABLE NR. *1b*.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	<i>Mika v. d. Westhuizen</i>		<i>6</i>
BLACK	<i>Melaney</i>		

1	<i>e4</i>	<i>db</i>	41	<i>Nxc5</i>	<i>Rxf4</i>
2	<i>d4</i>	<i>Nf6</i>	42	<i>Nxeb</i>	<i>Rg4</i>
3	<i>Nc3</i>	<i>cb</i>	43	<i>f3</i>	<i>Rg3</i>
4	<i>Bc5</i>	<i>Qa5</i>	44	<i>Kf2</i>	<i>Kf7</i>
5	<i>Bc2</i>	<i>Qc7</i>	45	<i>Nf4</i>	<i>g5</i>
6	<i>Nf3</i>	<i>e5</i>	46	<i>Nh5</i>	<i>Rh3</i>
7	<i>xe5</i>	<i>xe5</i>	47	<i>Rg2</i>	<i>Rh2</i>
8	<i>o-o</i>	<i>Bg4</i>	48	<i>Rg2</i>	<i>xRg2</i>
9	<i>Bg5</i>	<i>Nh5</i>	49	<i>Ke6</i>	<i>h</i>
10	<i>h3</i>	<i>Beb</i>	50	<i>f4</i>	<i>g4</i>
11	<i>BxBc6</i>	<i>xBe6</i>	51	<i>ch</i>	<i>h3</i>
12	<i>Nxe5</i>	<i>g6</i>	52	<i>Kg3</i>	<i>ke7</i>
13	<i>Ng4</i>	<i>Nd7</i>	53	<i>Kxg4</i>	<i>h2</i>
14	<i>Qf3</i>	<i>Bg7</i>	54	<i>Ng3</i>	<i>Kd7</i>
15	<i>Bh6</i>	<i>Ne5</i>	55	<i>f5</i>	<i>Ke8</i>
16	<i>NxNe5</i>	<i>QxNe5</i>	56	<i>f6</i>	<i>Kd7</i>
17	<i>BxBg7</i>	<i>NxBg7</i>	57	<i>c5</i>	<i>Kd7</i>
18	<i>Rd1</i>	<i>Rf8</i>	58	<i>c7</i>	<i>Kd7</i>
19	<i>Qd3</i>	<i>o-o-o</i>	59	<i>f7</i>	<i>Kxc7</i>
20	<i>Qd3</i>	<i>Kf7</i>	60	<i>=Qf8</i>	<i>Kd7</i>
21	<i>Qd7</i>	<i>Kg8</i>	61	<i>Qfb</i>	<i>Ke8</i>
22	<i>Qb7</i>	<i>c5</i>	62	<i>Kh3</i>	<i>g5</i>
23	<i>Qe7</i>	<i>Res</i>	63	<i>Qab</i>	<i>g4</i>
24	<i>Qd6</i>	<i>Qg5</i>	64	<i>Qxg4</i>	<i>Ke7</i>
25	<i>Qd2</i>	<i>Qh5</i>	65	<i>Qab</i>	
26	<i>Qc2</i>	<i>Qd5</i>	66		
27	<i>e5</i>	<i>Nh5</i>	67		
28	<i>Nal4</i>	<i>Nf4</i>	68		
29	<i>Qe4</i>	<i>Rd8</i>	69		
30	<i>RxRd8</i>	<i>RxRd8</i>	70		
31	<i>h4</i>	<i>Qg4</i>	71		
32	<i>Nc3</i>	<i>Qxb4</i>	72		
33	<i>g3</i>	<i>QxNg4</i>	73		
34	<i>QxNg4</i>	<i>QxQf4</i>	74		
35	<i>Rd2</i>	<i>Rd2</i>	75		
36	<i>Rc1</i>	<i>Rd4</i>	76		
37	<i>Ne2</i>	<i>Rd2</i>	77		
38	<i>Kf1</i>	<i>h5</i>	78		
39	<i>Nc3</i>	<i>h4</i>	79		
40	<i>Ne4</i>	<i>Rd4</i>	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: *u/14 girls*..... TABLE NR. *1b*.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	<i>Mika</i>	<i>1</i>	<i>6</i>
BLACK	<i>Melaney</i>	<i>0</i>	

1	<i>e4</i>	<i>db</i>	41	<i>Nxeb</i>	<i>Rg4</i>
2	<i>d4</i>	<i>Nf6</i>	42	<i>f3</i>	<i>Rg3</i>
3	<i>Nc3</i>	<i>cb</i>	43	<i>Kf2</i>	<i>Kf7</i>
4	<i>Bc4</i>	<i>Qa5</i>	44	<i>Nf4</i>	<i>g5</i>
5	<i>Bd2</i>	<i>Qc7</i>	45	<i>Nh5</i>	<i>Rh3</i>
6	<i>Nf3</i>	<i>e5</i>	46	<i>Rg1</i>	<i>Rh2+</i>
7	<i>xe5</i>	<i>xe5</i>	47	<i>Rg2</i>	<i>Rxg2+</i>
8	<i>o-o</i>	<i>Bg4</i>	48	<i>Kxg2</i>	<i>Ke6</i>
9	<i>Bg5</i>	<i>Nh5</i>	49	<i>f4</i>	<i>g4</i>
10	<i>h3</i>	<i>Beb</i>	50	<i>c4</i>	<i>h3</i>
11	<i>Bxeb</i>	<i>xeb</i>	51	<i>Kg3</i>	<i>Ke7</i>
12	<i>Nxe5</i>	<i>g6</i>	52	<i>Kxg4</i>	<i>h2</i>
13	<i>Ng4</i>	<i>Nd7</i>	53	<i>Ng3</i>	<i>Kd7</i>
14	<i>Qf3</i>	<i>Bg7</i>	54	<i>f5</i>	<i>Ke8</i>
15	<i>Bh6</i>	<i>Ne5</i>	55	<i>f6</i>	<i>Kd7</i>
16	<i>Nxe5</i>	<i>Qxe5</i>	56	<i>c5</i>	<i>Kd8</i>
17	<i>Bxg7</i>	<i>Nxg7</i>	57	<i>cb</i>	<i>Ke8</i>
18	<i>Ra-d1</i>	<i>Rf8</i>	58	<i>g7</i>	<i>Kd7</i>
19	<i>Qd3</i>	<i>Kf7</i>	59	<i>f7</i>	<i>Kxc7</i>
20	<i>Qd7+</i>	<i>Kg8</i>	60	<i>Qf8</i>	<i>Kd7</i>
21	<i>Qxb7</i>	<i>c5</i>	61	<i>Qf6</i>	<i>Ke8</i>
22	<i>Qe7</i>	<i>Rf-e8</i>	62	<i>Kh3</i>	<i>g5</i>
23	<i>Qd6</i>	<i>Qg5</i>	63	<i>Qd6</i>	<i>g4</i>
24	<i>Qd2</i>	<i>Qh5</i>	64	<i>Qxant</i>	<i>Ke7</i>
25	<i>Qe2</i>	<i>Qg5</i>	65	<i>Qd6</i>	<i>x</i>
26	<i>e5</i>	<i>Nh5</i>	66		
27	<i>Nau</i>	<i>Nf4</i>	67		
28	<i>Qe4</i>	<i>Ra-d8</i>	68		
29	<i>Rxd8</i>	<i>Rxd8</i>	69		
30	<i>h4</i>	<i>Qg4</i>	70		
31	<i>Nc3</i>	<i>Qxh4</i>	71		
32	<i>g3</i>	<i>Qg4</i>	72		
33	<i>Bxf4</i>	<i>Qxf4</i>	73		
34	<i>xf4</i>	<i>Rd2</i>	74		
35	<i>Rc1</i>	<i>Rd4</i>	75		
36	<i>Ne2</i>	<i>Rd2</i>	76		
37	<i>Kf1</i>	<i>h5</i>	77		
38	<i>Nc3</i>	<i>h4</i>	78		
39	<i>Ne4</i>	<i>Rd4</i>	79		
40	<i>Nxc5</i>	<i>Rxg4</i>	80		

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: U/14 Girls TABLE NR. 17

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Elona	1	6
BLACK	Swazi April	0	

1	d4	d5	41		
2	Bb4	Nc6	42		
3	e3	eb	43		
4	c3	Nf6	44		
5	Nf3	a5	45		
6	Nd2	Nhg	46		
7	Bd3	Be1	47		
8	0-0	0-0	48		
9	Kc1	es	49		
10	Nes	Nxe5	50		
11	Bxe5	Qe3	51		
12	Bxc7	Qg6	52		
13	Re1	fx	53		
14	Rxc6	xc6	54		
15	a3	Rab	55		
16	b4	Rcb	56		
17	Bxd5	Rf5	57		
18	g4	Rg5	58		
19	b5	Rab	59		
20	Bc7	Rd7	60		
21	f4	Rxf4	61		
22	Bxf4	Rxg4	62		
23	Qg4	Rd8	63		
24	Qxg6	Kf8	64		
25	Bg5	Bxg5	65		
26	Qxg5	Rd7	66		
27	Rxe6	Rdb	67		
28	Rxd6	Le8	68		
29	Qc7	Bd7	69		
30	Cpxd7	Kfs	70		
31	Qb7	Kg8	71		
32	Rxe5	Kfg	72		
33	Rd8#		73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: U/14 girls TABLE NR. 17

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Elona Wagner	1	6
BLACK	April Swazi Laurion	0	

1	d4	d5	41		
2	f4	Rc6	42		
3	e3	e6	43		
4	c3	Rf6	44		
5	Rf3	g5	45		
6	BRd2	Rg6	46		
7	Ld3	Le7	47		
8	0-0	0-0	48		
9	Tc1	f5	49		
10	Re5	Rxe5	50		
11	LxRe5	De8	51		
12	Lxc7	QDg6	52		
13	Tel	f4	53		
14	Lxdg6	h7xg6	54		
15	g3	Tg6	55		
16	B4	Tc6	56		
17	Lxg5	Rf5	57		
18	G4	Tg4	58		
19	B5	Td6	59		
20	Lc7	Td7	60		
21	e3xf4	Rxf4	61		
22	Lxf4	Txg4+	62		
23	Dxg4	Td8	63		
24	Dxg6	Kf8	64		
25	Lg5	Lxg5	65		
26	Dxg5	Td7	66		
27	Tye6	Td6	67		
28	TxTd6	Ke7	68		
29	Dg7	Ld7	69		
30	Dxd7	Kf8	70		
31	Kf8		71		
32	Dxb7	Kg8	72		
33	Txd5	Kf8	73		
34	Td8++		74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: U14 girls TABLE NR. 18

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Karah Gouws	1/2	6
BLACK	Oratile Monare	1/2	

1	^w d4	^B d5	41		
2	Nf3	Nf6	42		
3	g3	Nc6	43		
4	Bg2	Bf5	44		
5	o-o	eb	45		
6	Bf4	Be7	46		
7	Nc2	o-o	47		
8	c3	Rf8	48		
9	b4	Bd6	49		
10	Ne5	Ne7	50		
11	Rf1	Ne4	51		
12	Qc2	Nxd2	52		
13	Qxd2	Ng6	53		
14	Nxg6	Bxg6	54		
15	e4	dxe4	55		
16	Bxe4	Bxe4	56		
17	Rxe4	f5	57		
18	Re1	Bxf4	58		
19	Qxf4	c6	59		
20	Re2	Qd5	60		
21	Re5	Qc4	61		
22	Qf3	b6	62		
23	a4	a5	63		
24	Qe2	Qxe2	64		
25	Rxe2	Beatb	65		
26	Cxb4		66		
27	<i>by O. monare</i>		67		
28	<i>Qaews</i>		68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: U14g TABLE NR. 18

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Karah Gouws	1/2	6
BLACK	Oratile Monare	1/2	

1	d4	d5	41		
2	Nf3	Nf6	42		
3	g3	Nc6	43		
4	Bg2	Bf5	44		
5	o-o	eb	45		
6	Bf4	Be7	46		
7	Nbd2	o-o	47		
8	c3	Rf8	48		
9	b4	Bd6	49		
10	Ne5	Ne7	50		
11	Re1	Ne4	51		
12	Qc2	Nxd2	52		
13	QxNd2	Ng6	53		
14	NxNg6	BxNg6	54		
15	e4	xex	55		
16	Bxe4	BxBex	56		
17	RxBex	f5	57		
18	R4ex	Bx/f4	58		
19	QxBf4	c6	59		
20	Re2	Qd5	60		
21	Qe5	Qc4	61		
22	Qf3	b6	62		
23	a4	a5	63		
24	Qe2	QxQe2	64		
25	RxQe2	xb4	65		
26	Xb4		66		
27			67		
28			68		
29			69		
30	<i>by O. monare</i>		70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U/14 Girls TABLE NR. 19

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Hope Peters	0	6
BLACK	Avery Garrie	1	

1	eg	eb	41	Bc7	Kh2
2	Nf3	pc7	42	Kf6	Rg2
3	Bd3	Nc6	43	Pc5	Rd6+
4	Bb5	Bd7	44	Bc6	Rb6
5	0-0	pb5	45	Kf5	Rxb7
6	Bxc6	Bxc6	46	Bd5	Rf2+
7	Nc5	Bb5	47	Ke4	Rd7
8	Nxf7	Kxf7	48	Pc4	Rd7
9	Rf3+	Qf6	49	Ke3	Rf5
10	Qxf6	Nxf6	50	Rd6	Rg4
11	pd3	pxe4	51	Bf3	Rb5+
12	pc4	Bc6	52	Kh2	Rf5
13	pxe4	Bxe4	53	Rd1	Rd2+
14	Nc3	Bd3	54	Ke3	Rd1
15	Rd1	Bxc4	55	Rd2+	Rd2+
16	pd3	Bd5	56	Kh1	Re2+
17	Bd5	Bd6	57	Kg1	Re1+
18	Rc3	ph6	58	Kh2	Rh1+
19	Bxf6	pxf6	59	Kh2	Rh1+
20	pa3	Be5	60		
21	Bc1	Bxc3	61		
22	Rxc3	Pc6	62		
23	Pf3	ph5	63		
24	pa4	Rg8	64		
25	Rd4	ph4	65		
26	pa4	Pf5	66		
27	pd3	pxg4	67		
28	pa3g4	pe5	68		
29	Hb4	Rb8	69		
30	pa5	Ke6	70		
31	Re3	Rf8	71		
32	pa5	Rf4	72		
33	Rxf4	Bxb3	73		
34	Rf6+	Ke7	74		
35	Rxe5+	Kd7	75		
36	Re3	Bd5	76		
37	Rd3	Ra8	77		
38	pa6	Rf4	78		
39	Rxb6+	Rg4g4	79		
40	Rxb6	Rg7+	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U/14 Girls TABLE NR. 19

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Hope Peters	0	6
BLACK	Avery Garrie	1	

1	eg	eb	41	Rd1+	Rf7?
2	Nf3	pc5	42	Ch2	Kf6
3	Bd3	Nc6	43	Rd2	C5
4	Bb5	Bd7	44	Rd6	Bd6
5	0-0	pb5	45	Rb6	Vf5
6	Bxc6	Bxc6	46	exd7	Bd5
7	Nc5	Bb5	47	Rf2+	Ke4
8	Nxf7	Kxf7	48	Rd7	C6
9	Qf3+	Qf6	49	Rg7?	Vd3
10	QxQf6	NxQf6	50	ex5	Rd6
11	d3	de	51	Rg4	Bf2
12	c2	Bd6	52	Rd5+	Kf2
13	de	Bxe6	53	Rd6	Rd1
14	Nc3	Bd3	54	ed3+	Re3
15	Rd1	Bxc4	55	Rd1	Rd2+
16	b3	Bd5	56	Rd2	RxRg2+
17	Bg5	Bd6	57	Kh1	Re2+
18	Rd3	ggh6	58	Rd1	Re1+
19	BxNf6	Bxg7Bd6	59	Kh2	Rh1#
20	g3	Be5	60		
21	Rc1	BxNc3	61		
22	Rcxb3	c6	62		
23	f3	b5	63		
24	g4	Rg8	64		
25	Rd4	h4	65		
26	g6	f5	66		
27	h3	f9	67		
28	f9	c5	68		
29	Rh4	Rh8	69		
30	as	Kc6	70		
31	Le3	Rf8	71		
32	g5	Rf4	72		
33	Rxf4	Bxb3	73		
34	Rf6	Re7	74		
35	Rxf5	Kd7	75		
36	Re3	Bd5	76		
37	Rd3	Ra8	77		
38	g6	Ke7?	78		
39	Rd4	Rxb6+	79		
40	Rd4	h6	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14/g TABLE NR. 20

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Luandi	1	6
BLACK	Alet	0	

1	d4	d5	41		
2	Bf4	Nc6	42		
3	e3	f6	43		
4	h4	e5	44		
5	xe5	xe5	45		
6	Bg3	Ba5	46		
7	Qb3	Nf6	47		
8	Bb5	Qd4	48		
9	Bxc6	Xc6	49		
10	Bxc5	Bb6	50		
11	Bxf6	Qxf6	51		
12	Qh5	g6	52		
13	Qxc5	Bf5	53		
14	Nf3	Be4	54		
15	Qe5	Qxc5	55		
16	Nxc5	Bxg2	56		
17	Rg1	Be4	57		
18	Yd4	O-O	58		
19	h5	Rf6	59		
20	NC3	Bxc2	60		
21	Rc1	Bf5	61		
22	Qd5	C5	62		
23	Nb5	Reg	63		
24	f4	Kg7	64		
25	Rxc5	Kh6	65		
26	Rxc7	Kxh5	66		
27	Rh1	Bh3	67		
28	Rxh3		68		
29			69		
30	##		70		
31	QAd6		71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14/G TABLE NR. 20

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Luandi	1	6
BLACK	Alet	0	

1	d4	d5	41		
2	Bf4	Nc6	42		
3	f6	f4	43		
4	e5	Qxc5	44		
5	fxe5		45		
6			46		
7	d4	d5	47		
8	Bf4	Nc6	48		
9	e3	f6	49		
10	h4	e5	50		
11	xe5	xe5	51		
12	Bg3	Bc5	52		
13	q3	Nf6	53		
14	Bb5	d4	54		
15	Bxc6	bxc6	55		
16	Bxc5	Be6	56		
17	BxNf6	QxBf6	57		
18	Qh5	g6	58		
19	QxBc5	Bf5	59		
20	Nf3	Be4	60		
21	Qe5	Qxc5	61		
22	Nxc5	Bxg2	62		
23	Rg1	Be4	63		
24	exd4	O-O	64		
25	h5	f6	65		
26	Nc3	Bxc2	66		
27	Rc1	Bf5	67		
28	d5	C5	68		
29	Nb5	Reg	69		
30	f4	Kg7	70		
31	Rxc5	Kh6	71		
32	Rxc7	Kxh5	72		
33	Bh1	Bh3	73		
34	RxBh3		74		
35			75		
36	QAd6		76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U/14 Girls TABLE NR. 21.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Tessa Snell	1	6
BLACK	Monica v.d Merwe	0	

1	e4.	e6	41		
2	d4.	d5 Vca	42		
3	e5.	fxc6 Ne7	43		
4	Nf3	Ne7.	44		
5	Bd3.	g5	45		
6	Bf4.	Nf5	46		
7	c3.	Rab.	47		
8	Bxab.	b7xag6.	48		
9	Qa4.	Bd7.	49		
10	g3.	g6.	50		
11	h4.	Nb8.	51		
12	Qxas	Ndb.	52		
13	Ng5 Nb5	Nb5	53		
14	Bg5	Nb5.	54		
15	Bxd8.	Kxd8	55		
16	au.	Na7.	56		
17	Ng5	Rgs.	57		
18	Nxh7	g7.	58		
19	Nfb.	Bes	59		
20	Nxg8	Ncb.	60		
21	Qxag.	Bd7.	61		
22	Na3.	Bf6.	62		
23	Nxf6.	g5.	63		
24	huxg5	Bc8	64		
25	Rhet	ke7	65		
26	RosT		66		
27	Stt	Ommeas	67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U/14 Girls TABLE NR. 21.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Tessa Snell	1	6
BLACK	Monica v.d Merwe	0	

1	e4	e6	41		
2	d4	d5	42		
3	e5	Ncb	43		
4	Nf3	Ne7	44		
5	Bd3	g5	45		
6	Bf4	Nf5	46		
7	c3	Rab	47		
8	BxRab	b7xag6	48		
9	Qa4	Bd7	49		
10	g3	g6	50		
11	h4	Nb8	51		
12	Qxas	Ndb	52		
13	Bg5	Nb5	53		
14	BxQd8	KxQd8	54		
15	a4	Na7	55		
16	Ng5	Nxh7	56		
17	Bd7	Nb5	57		
18	Ng5	Rgs	58		
19	Nxh7	g7	59		
20	Nb6	Bes	60		
21	NxRg8	Ncb	61		
22	Qxag	Bd7	62		
23	Na3	Bf6	63		
24	Nxf6	g5	64		
25	hxg5	Bc8	65		
26	Rhg+	ke7	66		
27	Re7#		67		
28	Stt	Ommeas	68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		